

Số: **2770**/KH-UBND

Hà Nam, ngày **26** tháng **9** năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Hà Nam

Thực hiện Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1825/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông tin tuyên truyền kịp thời đến mọi đối tượng về ý nghĩa của Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành trong việc thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; phát huy nội lực, lợi thế, tranh thủ tối đa nguồn lực quốc tế, tạo việc làm, thúc đẩy việc thiết lập cơ cấu lao động theo định hướng thị trường, tăng thu nhập, nâng cao kinh nghiệm, kỹ năng lao động và tác phong làm việc của người lao động.

2. Yêu cầu

Thực hiện hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đúng trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả và bám sát đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn; lồng ghép các hoạt động vào quá trình xây dựng, triển khai chiến lược, kế hoạch phát triển về lao động và xã hội.

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương chủ động thực hiện chương trình truyền thông về hội nhập quốc tế về lao động và xã hội, gắn kết chặt chẽ với hội nhập kinh tế quốc tế, chính trị, an ninh, quốc phòng và văn hóa- xã hội, tạo sự đồng thuận trong tiến trình phát triển của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hội nhập quốc tế về lao động và xã hội nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh, tranh thủ tối đa môi trường, nguồn lực quốc tế góp phần thực hiện mục tiêu phát triển lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; phấn đấu phát triển lĩnh vực lao động và xã hội của tỉnh đạt trình độ các nước ASEAN-6 vào năm 2020 và kịp các nước ASEAN-4 vào năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu lao động, việc làm, tham gia vào thị trường lao động của các nước trong khu vực; gia tăng

ơ hội việc làm có chất lượng cho người lao động. Tăng số lượng các nghề đào tạo được các nước công nhận về văn bằng, chứng chỉ.

- Phát triển hệ thống an sinh xã hội của tỉnh, tăng cường bảo vệ các nhóm đối tượng yếu thế phù hợp với các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Đến năm 2020 bảo đảm mức tối thiểu về thu nhập, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch và thông tin cho người dân; tiếp cận các tiêu chí an sinh xã hội của quốc tế; tiếp cận đa chiều trong đánh giá và thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững; thúc đẩy bình đẳng giới và công bằng xã hội.

- Huy động các nguồn lực để thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển về lao động và xã hội.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, tổ chức các diễn đàn, hội thảo để người lao động và doanh nghiệp trao đổi, giao lưu và tìm hiểu về Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội.

- Thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về thị trường việc làm, nguồn nhân lực, điều kiện tự nhiên, xã hội thuận lợi của tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tăng cường quảng bá hình ảnh quê hương, con người và văn hóa đến bạn bè trong và ngoài nước; lồng ghép các hoạt động thông tin đối ngoại về kinh tế, xã hội và du lịch của tỉnh trong quá trình hội nhập quốc tế.

2. Hội nhập quốc tế về lao động và việc làm

- Tiếp tục thực hiện chương trình việc làm bền vững; thực hiện tốt các chính sách đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; nâng cao năng lực của Trung tâm Dịch vụ việc làm kết nối thị trường lao động giữa các huyện, thành phố với các doanh nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh và khu vực;

- Phát triển, dự báo thị trường lao động; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, mở rộng thị trường lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài, đặc biệt là đưa nhiều lao động có trình độ cao đi làm việc ở nước ngoài; Xây dựng, thực hiện chương trình việc làm công theo các tiêu chí khu vực và quốc tế. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 806/KH-UBND ngày 19/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đào tạo nghề và giải quyết việc làm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

- Đổi mới phương pháp, nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng về các quy định của pháp luật đối với công tác lao động- tiền lương và bảo hiểm xã hội (BHXH); đẩy mạnh hoạt động dịch vụ công, xã hội hóa nhằm thu hút bổ sung các nguồn lực, hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật về lao động- tiền lương và BHXH. Phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; chủ động theo dõi, nắm bắt và giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động, tránh tình trạng đình công, lãn công của người lao động, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội.

- Thúc đẩy an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các dịch vụ an toàn, vệ sinh lao động của quốc gia, tiếp cận các tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế.

- Nâng cao năng lực thanh tra lao động, đáp ứng yêu cầu quản lý lao động hiệu quả trong quá trình hội nhập quốc tế.

3. Hội nhập về giáo dục nghề nghiệp

- Đẩy mạnh thu hút các trường nghề quốc tế về đầu tư và hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục tiên tiến trong khu vực và quốc tế. Ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực phù hợp với Đề án đổi mới định hướng đầu tư phát triển của tỉnh và các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, nông nghiệp và thương mại, dịch vụ

- Nâng cao hiệu quả đào tạo, đặc biệt là chất lượng đào tạo các nghề trọng điểm quốc gia, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm; đào tạo cung ứng lao động có tay nghề trình độ cao, có trình độ ngoại ngữ cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các dự án đầu tư lớn có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển của tỉnh và khu vực.

- Phát triển đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chương trình dạy nghề dựa trên chuẩn năng lực thực hiện, trên cơ sở phân tích nghề với sự tham gia của doanh nghiệp phù hợp với tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề; thực hiện tốt cơ chế dạy nghề theo hợp đồng đào tạo hoặc đơn đặt hàng đào tạo giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề lao động nông thôn, đào tạo các nghề gắn với các vùng sản xuất tập trung sản phẩm chủ lực, tận dụng được lợi thế của vùng; đào tạo nghề gắn liền với việc chuyển đổi cơ cấu lao động khu vực nông thôn sang hoạt động trong các lĩnh vực dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh, xây dựng phương án cân đối lại nguồn nhân lực, lao động nông thôn, giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động nông thôn trên địa bàn, góp phần thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế, xã hội, giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng nghiệp nhằm thay đổi nhận thức của người dân về học nghề, kinh doanh khởi nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề tại các cơ sở; tuyên truyền và thực hiện tốt công tác phân luồng sau trung học cơ sở gắn với giáo dục nghề nghiệp.

4. Hội nhập quốc tế về an sinh xã hội

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ-TW ngày 01/6/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về một số vấn đề chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2012 - 2020; Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 và các dự án thuộc chương trình; Quyết định số 488/QĐ-TTg ngày 14/4/2017 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017-2025 và tầm nhìn đến 2030; các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 166/KH-UBND ngày 23/01/2017 về thực hiện Chương trình

hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2013-2020, số 348/KH-UBND ngày 21/02/2017 về thực hiện công tác chăm sóc, giúp đỡ người khuyết tật và trẻ em mồ côi giai đoạn đến năm 2020, số 1218/KH-UBND ngày 15/5/2017 về việc thực hiện đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2017-2020.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tập trung nguồn lực thực hiện ở những xã khó khăn nhất và các xã đăng ký hoàn thành xây dựng nông thôn mới trong từng năm. Lồng ghép các chương trình, dự án, Quỹ quốc gia giải quyết việc làm, tạo cơ hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các chính sách để phát triển tăng thu nhập, phấn đấu vươn lên thoát nghèo.

- Thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020; thu hẹp khoảng cách, xóa dần định kiến và bất bình đẳng giới trong đời sống xã hội, đặc biệt trong quan hệ gia đình ở vùng nông thôn. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020; Tăng cường bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng ngừa và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị buôn bán, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; phát triển dịch vụ và hỗ trợ trẻ em tiếp cận hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em thuận lợi, công bằng và hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chương trình, đề án về an sinh xã hội đã được ban hành. Khuyến khích xã hội hóa, huy động sự tham gia của mọi thành phần trong xã hội vào việc đảm bảo an sinh xã hội, cung cấp dịch vụ xã hội và trợ giúp xã hội. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội cho người dân tại cộng đồng theo tiêu chí khu vực và quốc tế.

5. Hội nhập ASEAN về lao động và xã hội

Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1425/KH-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án xây dựng và triển khai thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 giai đoạn 2017- 2020 tỉnh Hà Nam, trong đó tập trung vào các nội dung chính gồm:

- Công tác tuyên truyền;
- Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng gắn kết và mang lại lợi ích cho người dân;
- Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng hòa nhập;
- Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng bền vững;
- Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng tự lực, tự cường;
- Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng năng động;
- Triển khai các hoạt động văn hóa, nghệ thuật.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Trung ương; rà soát các quy định pháp luật có liên quan, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; đồng thời kiến nghị, sửa đổi, điều chỉnh các quy định chưa phù hợp liên quan đến thực hiện chính sách xã hội đối với người dân; đặc biệt chú trọng đến Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

2. Rà soát, lồng ghép và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch thực hiện mục tiêu hội nhập quốc tế về lao động và xã hội trong kế hoạch, chương trình hàng năm của các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố.

3. Tổ chức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về hội nhập quốc tế về lao động và xã hội và các mục tiêu của Kế hoạch.

4. Hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy của các cấp, các ngành; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kiến thức về hội nhập quốc tế, đào tạo bồi dưỡng về ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn giỏi để đáp ứng nhu cầu hội nhập thực hiện chính sách lao động, xã hội.

5. Tăng cường huy động các nguồn lực thực hiện tốt chính sách lao động và xã hội; tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế trong việc xây dựng và thực hiện chính sách về lao động và xã hội.

6. Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn lực lao động của tỉnh gắn liền với nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo nghề, tập trung vào đào tạo một số chuyên ngành, lĩnh vực theo nhu cầu thị trường lao động trong nước và trong khu vực; liên kết với các công ty, doanh nghiệp xuất khẩu lao động, thường xuyên tổ chức ngày hội việc làm nhằm tuyên truyền, vận động, hướng nghiệp về ý thức lập thân, lập nghiệp cho học sinh, sinh viên và người lao động, đồng thời thông tin kịp thời về các chế độ chính sách của Nhà nước về việc làm, dạy nghề, xuất khẩu lao động đến học sinh, sinh viên và người lao động.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu về các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, thông tin, khoa học công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực và thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội cho người dân, đảm bảo hướng vào người dân, phục vụ người dân.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính hợp pháp từ các tổ chức trong nước và nước ngoài.

VI. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Trên địa bàn toàn tỉnh

2. Thời gian thực hiện

- Năm 2017: Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Năm 2020: Đánh giá thực hiện kế hoạch 2017-2020; xây dựng Kế hoạch thực hiện chiến lược giai đoạn 2021-2025;

- Năm 2025: Đánh giá thực hiện kế hoạch 2021-2025; xây dựng Kế hoạch thực hiện chiến lược giai đoạn 2025-2030;

- Năm 2030: Đánh giá cuối kỳ, tổng kết tình hình thực hiện.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các nội dung, mục tiêu hội nhập quốc tế về lao động và xã hội vào Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh;

- Tham mưu UBND tỉnh sơ kết giai đoạn 2017-2020 vào cuối năm 2020; tổng kết tình hình thực hiện vào năm 2030;

- Bố trí cán bộ làm đầu mối về hoạt động hội nhập quốc tế về lao động và xã hội;

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tình hình, kết quả thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan vận động nguồn hỗ trợ phát triển chính thức để thực hiện kế hoạch;

- Phối hợp cùng Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các nội dung, mục tiêu hội nhập quốc tế về lao động và xã hội vào Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm, hằng năm của tỉnh.

3. Sở Tài chính: Căn cứ tình hình thực tế cân đối ngân sách của tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng công tác tuyên truyền đối với các cơ quan báo chí của tỉnh; phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Đài truyền thanh cấp huyện, Đài truyền thanh cấp xã; tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

5. Các cơ quan thông tấn báo chí truyền thông (Đài PTTH tỉnh, Báo Hà Nam...): Nâng cao chất lượng tin bài, bố trí thời lượng hợp lý tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của tỉnh về xây dựng, thực hiện chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

6. Các Sở, ban, ngành của tỉnh

Theo nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về quá trình hội nhập Quốc tế về lao động và xã hội theo Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 20/1/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ động phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh thực hiện hiệu quả chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên: Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên về quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về quá trình hội nhập quốc tế về lao động và xã hội; giám sát việc thực hiện các

chính sách hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch của tỉnh, tổ chức triển khai thực hiện, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về quá trình hội nhập quốc tế về lao động và xã hội; lồng ghép các nội dung, mục tiêu hội nhập quốc tế về lao động và xã hội vào Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm, hằng năm của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Hà Nam.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Ban, Ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm (trước ngày 15/11) báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp./. *Th*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (để b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Cẩm);
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, TP;
- VPUB: LDVP (2), KGVX;
- Lưu VT, KGVX

